

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGỌC HIỂN  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 31-8-2020

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hoàng Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Thanh Liêm.

2. Ông Dương Thanh Hải.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Cao Thị Dung là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Tấn Nửa – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 138/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2020 về việc: “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 36/2020/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị C Thị Mỹ C, sinh năm 1987. (xin vắng mặt)

Cư trú tại: Ấp R, xã T, huyện N, tỉnh C ..

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Chí Hiếu, sinh năm 1990. (vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp N, xã T, huyện N, tỉnh C ..

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Tại đơn khởi kiện và đơn xin vắng mặt, nguyên đơn chị C Thị Mỹ C trình bày:*

- Về hôn nhân: Vào năm 2016 chị C và anh Hiếu tìm hiểu và đi đến hôn nhân, có tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương, nhưng đến nay chưa đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Trong quá trình sinh sống vợ chồng thường cự cãi với nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không thể hàn gắn quan hệ hôn nhân. Nay tình cảm vợ chồng không còn, nên chị C yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Chí Hiếu.

- Về con chung: Có 01 người con tên Nguyễn Chí Hường – sinh ngày 29/5/2018, khi ly hôn chị C yêu cầu được nuôi con, không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ thu: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Anh Nguyễn Chí Hiếu đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tài liệu, chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Hiếu không có văn bản trình bày ý kiến của mình về yêu cầu ly hôn và nuôi con của chị C, anh Hiếu cũng không tham gia phiên họp và hòa giải.

\* Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn chị C Thị Mỹ C có đơn xin vắng mặt.

- Bị đơn anh Nguyễn Chí Hiếu vắng mặt.

- Ý kiến của Kiểm sát viên: Về thủ tục tố tụng trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của các đương sự là đúng theo quy định pháp luật. Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị C Thị Mỹ C và anh Nguyễn Chí Hiếu, giao cháu Nguyễn Chí Hường cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng, không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị C Thị Mỹ C có đơn xin vắng mặt xét xử; anh Nguyễn Chí Hiếu được triệu tập xét xử hợp lệ lần 2, nhưng anh Hiếu vắng không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với chị C Thị Mỹ C và anh Nguyễn Chí Hiếu.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Vào năm 2016 chị C và anh Hiếu tìm hiểu và tiến đến hôn nhân, nhưng đến chưa đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Theo lời trình bày của chị C, thì vợ chồng chung sống không hợp tính nhau dẫn đến mâu thuẫn trong cuộc sống do bất đồng quan điểm. Do chị C và anh Hiếu sống chung với nhau mà không đăng ký kết theo quy định pháp luật, đã vi phạm Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình, theo quy định tại khoản 1 Điều 14 và khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình thì quan hệ hôn nhân giữa chị C Thị Mỹ C và anh Nguyễn Chí Hiếu không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[2.2] Về con chung: Có 01 người con tên Nguyễn Chí Hường – sinh ngày 29/5/2018, khi ly hôn chị C yêu cầu được nuôi con, anh Hiếu không có ý kiến đối với yêu cầu của chị C; hiện nay cháu Hường dưới 36 tháng tuổi và đang sống chung với chị C vẫn được chăm sóc và nuôi dưỡng tốt. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Nguyễn Chí Hường cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Hiếu không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của chị C.

Về cấp dưỡng: Các đương sự không yêu cầu, nên không đặt ra xem xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ thu: Đương sự không đặt ra yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc chị C Thị Mỹ C phải chịu án phí với số tiền là 300.000 đồng, được trừ phần tạm ứng án phí đã nộp.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị C Thị Mỹ C và anh Nguyễn Chí Hiếu.

2. Về con chung: Giao Nguyễn Chí Hường – sinh ngày 29/5/2018 cho chị C Thị Mỹ C trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Hiếu không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của chị C.

Vấn đề cấp dưỡng không yêu cầu nên không xem xét.

3. Về tài sản chung và nợ thu: Đương sự không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Buộc chị C Thị Mỹ C phải chịu án phí với số tiền là 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006208 ngày 08 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiền, án phí sơ thẩm chị C đã nộp xong.

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, vắng mặt thì thời hạn kháng cáo kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiến;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiến;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(ĐÃ KÝ)**

**Trần Hoàng Tuấn**